TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Lịch

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Ông Hoàng Hữu Côn

Ông Sần Tải Vần

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Thanh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Văn K**, sinh ngày: 09/10/1984, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12 phổ thông; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn M, sinh năm: 1952 (đã chết) và bà Lường Thị H, sinh năm 1957; vợ là: Lường Thị V, sinh năm: 1984 (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số: 65/2019/HS-ST ngày 29/11/2019. Ngày 16/11/2020, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023 đến ngày 25/5/2023 bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Hắc Anh N** (tên gọi khác: Thùng Thị H), sinh năm: 1996, tại tỉnh P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Nơi thường trú: Bản H, cụm H, huyện M, tỉnh P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12 phổ

thông Lào; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Lào; con ông: Yên Anh N, sinh năm 1974 và bà Nọi Yên N (đã chết); bị cáo có chồng là Lò Văn T, sinh năm 1997 và có 02 con: con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn K:* Bà Lê Thị D, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Hắc Anh N:* Ông Nguyễn Trần D, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Him Lam và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Trần Quang Đ, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 23, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2023, Lường Văn K đang ở nhà tại bản P, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông tên là Thành, dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi, nhà ở xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến nhà K nói muốn mua ma túy loại Methamphetamine với giá mua là 60 triệu đồng/01 bánh, hai người đã cho nhau số điện thoại liên lạc. Ngày 19/5/2023, K đi bộ sang nhà Hắc Anh N (tên gọi khác: Thùng Thị H), lúc đó chỉ có một mình H ở nhà, Khuyên đã hỏi H là "có ma túy loại hồng phiến bán không? có người đang có nhu cầu mua 01 bánh với giá 30 triệu đồng", H nói là hiện tại chưa có, nếu tìm mua được sẽ liên lạc sau. Sau đó, H đã gọi điện thoại cho Thùng Thị H1 nhà ở bản H, cụm H, huyện M, tỉnh P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và mua nợ được 01 bánh Methamphetamine với giá 18 triệu đồng, hứa khi nào bán xong thì sẽ trả tiền cho H1. H gọi thuê Cà Văn H nhà ở bản N 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên lên khu vực biên giới gặp H1 để nhận ma túy rồi mang về nhà H1 cất giấu, khi nào lấy H sẽ gọi. Sau đó, H gọi điện thông báo với K là đã có ma túy, K thông báo với T và hẹn thời gian, địa điểm giao bán ma túy sẽ thông báo sau.

Khoảng 12 giờ ngày 23/5/2023, T gọi điện cho K thông báo đã có tiền đang đi đến ngã ba đường rẽ lên bản P, xã N, huyện N, K đi xe máy xuống đón chở T lên nhà. Khoảng 10 phút sau, H đến nhà K để kiểm tra tiền, sau đó H gọi điện thoại cho H, một lúc sau H đi xe máy đến đưa cho K 01 bánh Methamphetamine được đựng trong túi đựng áo mưa màu đen dưới nhà rồi đi về, K mở túi đựng áo mưa đưa bánh Methamphetamine cho T kiểm tra, T bóc ra kiểm tra và đồng ý mua. T bảo K đi cùng T xuống đường để lấy tiền, K cho bánh Methamphetamine vào trong túi treo ở đằng trước yên xe máy, biển kiểm soát 27B2-230.83 chở T đi xuống đường to về hướng trung tâm huyện N, khi K và T đang trao đổi mua bán thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bánh Methamphetamine có khối lượng 448,1 gam, lợi dụng sơ hở T đã chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 818/GĐ-PC09 ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng thu giữ của Lường Văn K là 448,1 gam.

- 29 (hai mươi chín) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn K gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 97/CT-VKSĐB-P1 ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lường Văn K 20 năm tù.

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hắc Anh N 20 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 435,05 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 27013970, tên chủ xe Lường Văn K.

- 01 túi đựng, dạng áo mưa màu đen, kích thước (35x20)cm, loại túi có khóa kéo. Túi đã cũ qua sử dụng.

** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu vàng - xám, biển kiểm soát: 27B2-230.83, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3, dung tích xi lanh: 155; Số máy G3M5E-072613; Số khung RLCUG1210MY043551; năm sản xuất 2021, chỗ ngồi: 02. Xe đã cũ qua sử dụng. Số loại EXCITER.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng.

** Trả lại cho bị cáo Lường Văn K:* 01 căn cước công dân số 011084005695, mang tên Lường Văn K.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội, đề nghị HĐXX miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho cả hai bị cáo do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn K: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo Lường Văn K. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết người phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS là tình tiết giảm nhẹ đối với K. Xét về nhân thân, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội, việc K có hành vi vi phạm pháp luật là do người đàn ông tên T hứa mua ma tuý với mức giá cao, lãi suất lớn, tuy nhiên, bị cáo chưa được hưởng lợi ích gì từ việc mua bán trái phép chất ma tuý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Tại địa phương kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, không có thu thập nào khác ngoài việc làm ruộng, làm nương. Mặt khác, trong vụ án này, khối lượng ma tuý mà K vi phạm là 448,1 gam thuộc khối lượng đầu khung theo quy định tại Khoản 4 Điều 251 BLHS. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét để quyết định mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo K.

Người bào chữa cho bị cáo Hắc Anh N: Nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo. Mặc dù bị cáo không bị bắt phạm tội quả tang mà bị bắt theo Lệnh khẩn cấp, nhưng trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xét về nhân thân, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo đã bị Lường Văn K rủ rê, lôi kéo vào con đường phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Số lượng ma túy đã bị Cơ quan Công an thu giữ, chưa bị phát tán ra ngoài xã hội. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét để quyết định mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hắc Anh N.

Tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có lời bào chữa nào cho mình và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt. Riêng đối với bị cáo Lường Văn K đề nghị Tòa án xem xét trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với phòng PA07; Công an huyện N; Công an xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện bắt quả tang Lường Văn K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 448,1 gam Methamphetamine, nguồn gốc số ma túy là do Hắc Anh N mua nợ của Thùng Thị H1 ở bản H, cụm H, huyện M, tỉnh P, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào với giá 18 triệu đồng.

Hành vi nêu trên được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N, lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 23/5/2023; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 23/5/2023; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 24/5/2023; phù hợp với Kết luận giám định, bản Cáo trạng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ xác định: Lường Văn K, Hắc Anh N đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 448,1 gam Methamphetamine với mục đích kiếm lời. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện nêu trên là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, bởi số ma túy trên nếu được phát tán trót lọt ra ngoài xã hội sẽ làm gia tăng số người nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền, giáo dục: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình, cộng đồng, toàn xã hội; các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là đi ngược lại với lợi ích của cộng đồng nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hám lợi nên đã phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, trong đó Lường Văn K là người đã nhờ Hắc Anh N đi tìm mua ma túy cho K để bán kiếm lời. Sau đó, Hắc Anh N đã đi mua nợ ma túy của Thùng Thị H1 rồi thuê Cà Văn H đưa ma túy cho Lường Văn K để

K trực tiếp trao đổi, mua bán ma túy với T. Do đó, các bị cáo đều phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Lường Văn K: Ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số: 65/2019/HS-ST. Ngày 16/11/2020, bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị cáo đã được xóa án tích. Qua tranh tụng xác định nguyên nhân bị cáo phạm tội là do hám lời nên đã trao đổi, mua bán ma túy với đối tượng tên là T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Hắc Anh N: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán ma túy với khối lượng lớn. Các bị cáo hoàn toàn hiểu biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, các bị cáo đều nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đề nghị của những người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N là có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt, những người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của các bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, không có nguồn thu nhập nào khác, các bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của các bị cáo cần xử lý như sau:

- 435,05 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định, đây là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi đựng, dạng áo mưa màu đen, kích thước (35x20)cm, loại túi có khóa kéo. Túi đã cũ qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 27013970, mang tên Lường Văn K. Đây là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu vàng - xám, biển kiểm soát: 27B2-230.83, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3, dung tích xi lanh: 155; Số máy G3M5E-072613; Số khung RLCUG1210MY043551; năm sản xuất: 2021, chỗ ngồi: 02. Xe đã cũ qua sử dụng. Số loại EXCITER, bị cáo đã dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đề nghị của bị cáo về việc trả lại chiếc xe máy cho gia đình để làm phương tiện đi lại là không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng, các bị cáo đã sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 căn cước công dân số 011084005695, mang tên Lường Văn K, là vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Khuyên.

[6] Về án phí: Các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các vấn đề khác:

Theo lời khai của các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N: Đối với người đàn ông tên T là người mua ma túy của các bị cáo, do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Cà Văn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập để xác minh nhưng H vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Thùng Thị H1, người quốc tịch Lào, kết quả ủy thác công tác tương trợ tư pháp chưa đủ căn cứ xác định Thùng Thị H1 là người bán ma túy cho Hắc Anh N vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N (tên gọi khác: Thùng Thị H) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lường Văn K 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hắc Anh N 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:***

- 435,05 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định.

- 01 túi đựng, dạng áo mưa màu đen, kích thước (35x20)cm, loại túi có khóa kéo. Túi đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Lường Văn K.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 27013970, mang tên Lường Văn K.

**** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:***

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu vàng - xám, biển kiểm soát: 27B2-230.83, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm^3, dung tích xi lanh: 155; Số máy G3M5E-

072613; Số khung RLCUG1210MY043551; năm sản xuất: 2021, chỗ ngồi: 02. Xe đã cũ qua sử dụng. Số loại EXCITER, thu giữ của Lường Văn K.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám đen, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Lường Văn K.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình cảm ứng, điện thoại đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Hắc Anh N.

**** Trả lại cho bị cáo Lường Văn K:*** 01 căn cước công dân số 011084005695, mang tên Lường Văn K.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 06 tháng 10 năm 2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Lường Văn K, Hắc Anh N có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lò Văn Lịch